TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2024/HS-ST
Ngày 09-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Hoan và bà Vũ Thị Thuý

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Nhật Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2024/TLST-HS ngày 18/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 26/4/2024 đối với bị cáo:

Lê Mạnh C, sinh ngày 26/6/1986 tại huyện T, B; Nơi cư trú: Thôn P, xã X huyện T, tỉnh B; Số căn cước công dân: 034086003xxx; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Bá Q (đã chết) và bà Hà Thị K (sinh năm 1960); Có vợ là Cao Thị Minh Phương (sinh năm 1990); Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2014 và con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: 01 – Bản án số 209/2006/HSST ngày 11/9/2006 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Lê Mạnh C 04 năm tù về tội "Cướp tài sản", 12 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản", 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt là 05 năm 06 tháng tù; C phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, buộc Lê Mạnh C liên đới bồi thường cho Võ Ngọc Th 30.000 đồng, Võ Xuân T 50.000 đồng; buộc Lê Mạnh C phải bồi thường cho Nguyễn Đình Tr 500.000 đồng, buộc C nộp khoản thu lợi bất chính 1.000.000 đồng. Ngày 18/5/2010 C chấp hành xong hình phạt tù, ngày 22/5/2013 và 02/8/2014 Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thuy ra các Quyết định đình chỉ đối với phần án phí và tiền sung công quỹ nhà nước, về trách nhiệm dân sự bồi thường cho bị hại C chưa thực hiện tính đến ngày 26/4/2023; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, đến ngày 24/4/2024 bị cáo bị bắt, tạm giam đến nay. *(Có mặt)*

* *Bị hại:* Anh Vũ Minh T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn P, xã X, huyện T, tỉnh B *(Vắng mặt)*

* *Người làm chứng:*

+ Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1970; Địa chỉ: Thôn P, xã X, huyện T, tỉnh B; *(Vắng mặt)*

+ Anh Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn P, xã X, huyện T, tỉnh B. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Mạnh C và anh Vũ Minh T là anh em họ (anh em con cô, con bác). Tháng 02/2023, anh T mượn xe mô tô nhãn hiệu HONDA - AIRBLADE, biển kiểm soát 29N1-310.14 của C để mang đi cầm cố, vay tiền trả nợ và được C đồng ý. Khoảng 14 giờ ngày 26/4/2023, C gọi điện cho anh T để đòi xe nhưng anh T không nghe máy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, do bực tức và sau khi sử dụng rượu bia, C lấy 01 dao dài khoảng 60cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao dài khoảng 40 đến 50cm, mũi nhọn quấn vào trong chiếc áo rồi đi xe mô tô đến quán Karaoke "Dream" ở thôn Bình Xuân, xã Thụy Xuân (nơi anh T làm việc) để tìm anh Thành đòi xe. Đến nơi, C để xe bên ngoài rồi đi vào cửa quán gọi anh T ra và nói: "*Bây giờ mày có đi lấy xe không?"*. Anh T vừa đi ra ngoài cửa quán, thì C chạy lại chỗ xe mô tô lấy dao, cầm bằng tay trái (tay thuận của C) đi đến chỗ anh T đang đứng nhằm vào tay và chém 01 nhát trúng vào cổ tay phải anh T, lực chém không mạnh. C chém nhát thứ 2 thì anh T tránh được và bỏ chạy, C đuổi theo được vài mét thì không đuổi nữa, quay lại, lấy xe đi về nhà. Anh T được mọi người có mặt đưa đến Bệnh viện đa khoa Phúc Sơn, sau chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị từ ngày 26/4/2023 đến ngày 05/5/2023 được ra viện. Từ ngày 15/6/2023 đến ngày 26/6/2023, anh Thành tiếp tục điều trị phục hồi chức năng tại Bệnh viện phục hồi chức năng Thái Bình.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 258/KLTTCT-TTPY ngày 14/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Bình kết luận về thương tích của anh Vũ Minh T: "Nghiên cứu Bệnh án ngoại khoa của Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình: vết thương cổ tay phải tổn thương gân duỗi cổ, bàn tay. Điều trị: phẫu thuật thám sát thấy gãy mỏm trâm trụ, đứt gân duỗi ngăn số 2,3,4,5,6, đứt bán phần nhánh nông thần kinh quay; xử lý vết thương theo tổn thương, nối gân, băng ép, kháng sinh, giảm đau. Khám giám định: tay phải hạn chế vận động cổ tay, bàn tay, các ngón tay còn tê bì. Hiện tại bệnh nhân đang điều trị tại Bệnh viện phục hồi chức năng, tay phải hạn chế vận động cổ tay, bàn tay nên việc gãy mỏm trâm trụ, đứt gân duỗi ngăn số 2,3,4,5,6, đứt bán phần nhánh nông thần kinh quay có ảnh hưởng đến chức năng vận động của cổ tay, bàn tay, ngón tay phải hay không. Kết luận: mặt sau cổ tay phải có vết sẹo nhỏ, gãy mỏm trâm trụ tay phải, đứt bán phần nhánh nông thần kinh quay. Tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Vũ Minh T tại thời điểm giám định là 17%. Thương tích do vật sắc gây nên". Ngày 18/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung tỷ lệ phần trăm tổn hại sức khỏe và nhiều lần thực hiện việc dẫn giải anh T đi giám

định bổ sung nhưng anh T không đi giám định; hết thời hạn điều tra, gia đình và chính quyền địa phương không biết anh Thành đi đâu nên việc giám định bổ sung không thực hiện được.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSTT ngày 15/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố bị cáo Lê Mạnh C về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và diễn biến sự việc như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thuỵ giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Mạnh C phạm tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/4/2024.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự ghi nhận sự thoả thuận bồi thường của bị cáo và bị hại về việc bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái và rất ân hận, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có thể trở thành người công dân có ích với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Mạnh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm

hiện trường; Sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường do Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Thái Thụy lập ngày 26/4/2023; Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 258/KLTTCT-TTPY ngày 14/7/2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Bình, lời khai của bị hại anh Vũ Minh T, những người làm chứng anh Hoàng Văn N và anh Nguyễn Tuấn D cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 26/4/2023, tại khu vực trước cửa quán Karaoke "Dream" ở thôn Bình Xuân, xã Thụy Xuân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, do bực tức về việc trước đó anh Vũ Minh T mượn xe mô tô nhưng chưa trả, Lê Mạnh C đã dùng dao chém 01 nhát trúng vào cổ tay phải anh T. Hậu quả: anh T bị vết thương cổ tay phải tổn thương gân duỗi cổ, bàn tay, đã được điều trị. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 17%. Hành vi của bị cáo Lê Mạnh C đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134) Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

"Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

……

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

……..

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này...".

[3] Đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội do mình gây ra nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm gây thương tích cho anh Vũ Minh T. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tại Bản án số 209/2006/HSST ngày 11/9/2006 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Lê Mạnh C 04 năm tù về tội "Cướp tài sản", 12 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản", 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tổng hợp hình phạt là 05 năm 06 tháng tù; phải chịu 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, buộc Lê Mạnh C liên đới bồi thường cho Võ Ngọc Th 30.000 đồng, Võ Xuân T 50.000 đồng; buộc Lê Mạnh C phải

bồi thường cho Nguyễn Đình Tr 500.000 đồng, buộc C nộp khoản thu lợi bất chính 1.000.000 đồng. Ngày 18/5/2010 C chấp hành xong hình phạt tù, ngày 25/5/2013 và 02/8/2014 Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thuỵ ra Quyết định đình chỉ đối với phần án phí và tiền sung công quỹ, tính đến ngày 26/4/2023 C chưa thực hiện việc bồi thường nhiệm dân sự cho bị hại. Như vậy C chưa thực hiện xong các quyết định khác của bản án số 209/2006/HSST ngày 11/9/2006 của Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương và Bộ luật Hình sự năm 2015 không quy định trường hợp loại trừ việc người bị kết án chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung và các quyết định khác của Toà án với bất cứ lý do gì. Do đó bị cáo được tính là chưa được xoá án tích và phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử nhưng không lấy đấy là bài học tu dưỡng bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, gây thương tích cho anh Vũ Minh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 17%, hành vi của bị cáo là thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét xử là đúng quy định của pháp luật hình sự và cần áp dụng đối với bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và góp phần vào công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, bên cạnh đó khi quyết định hình phạt cũng căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự chính sách nhân đạo của Đảng, sự khoan hồng của Nhà nước, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sửa chữa lỗi lầm để trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Trong quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo đã bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự đối với bị hại là 50.000.000 đồng. Bị hại đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm bất kì một khoản chi phí nào khác. Xét thấy sự thỏa thuận của các bên là tự nguyện, không trái đạo đức và quy định của pháp luật, vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận, áp dụng điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận nói trên. Đối với vật chứng của vụ án: Lê Mạnh C khai trên đường về, C vất dao ở khu vực cống thủy sản, gần rừng ngập mặn thuộc thôn Bình An, xã Thụy Xuân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy đã truy tìm nhưng không thấy nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Mạnh C phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, các Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự : Xử phạt bị cáo Lê Mạnh C 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giam 24/4/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự chấp nhận sự thỏa thuận của bị cáo Lê Mạnh C đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Anh Vũ Minh T, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn P, xã X, huyện T, tỉnh B số tiền 50.000.000 đồng (Anh T đã nhận đủ số tiền trên).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Mạnh C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Lê Mạnh C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 09/5/2024. Bị hại anh Vũ Minh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Thái Thụy;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Công an huyện Thái Thụy;
- Chi cục THADS huyện Thái Thụy;
- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- Công an tỉnh Thái Bình (PC10);
- Nhà tạm giữ/Trại tạm giam;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- UBND xã Thuỵ Xuân;
- Lưu: hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Xuân Quỳnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đào Thị Xuân Quỳnh